

Số: 324/QĐ-CĐĐS

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành lại Chương trình đào tạo Sơ cấp

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

Căn cứ quyết định số 79/QĐ-BLĐTBXH ngày 12/01/2007 của Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội về việc thành lập trường Cao đẳng Nghề đường sắt I; Quyết định số 1029/QĐ-BLĐTBXH ngày 12/8/2009 của Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Nghề đường sắt I thành Trường Cao đẳng Nghề đường sắt và quyết định số 130/QĐ-LĐTBXH ngày 07/02/2017 của Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Nghề đường sắt thành Trường Cao đẳng Đường sắt;

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu Trường quy định trong Điều lệ Trường Cao đẳng Đường sắt ban hành tại Quyết định số 846/QĐ-ĐS ngày 30/7/2019 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 5830/VBHN-BLĐTBXH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội về việc ban hành Quy định về đào tạo trình độ sơ cấp;

Căn cứ Quyết định số 1018/QĐ-CĐĐS ngày 09/11/2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đường sắt ban hành Quy chế quản lý và tổ chức đào tạo hệ chính quy đối với trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp của Trường Cao đẳng Đường sắt;

Xét đề nghị của Trường Phòng đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo Sơ cấp Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm đường sắt.

Thời gian đào tạo: 06 (tháng).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trường phòng Đào tạo, Trường các đơn vị và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, ĐT(Tu05).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Trương Trọng Vương

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 324/QĐ-CDĐS ngày 08 tháng 5 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đường sắt)

Tên nghề: Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm Đường sắt

Trình độ đào tạo: Sơ cấp

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học cơ sở hoặc tương đương trở lên; Có sức khỏe và độ tuổi phù hợp với nghề cần học.

Thời gian đào tạo: 06 (tháng)

Số lượng mô-đun đào tạo: 06

Số tín chỉ: 24

Bằng cấp sau khi tốt nghiệp: Chứng chỉ Sơ cấp “Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm Đường sắt” bậc 1.

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO:

1. Kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Kiến thức:

+ Nêu được cấu tạo đường ngang, cầu chung, hầm, đoạn đường sắt hai bên đường ngang, hai đầu cầu chung;

+ Mô tả được cấu tạo đường ngang, cầu chung, hầm, đoạn đường sắt hai bên đường ngang, hai đầu cầu chung;

+ Trình bày được các biện pháp bảo đảm an toàn chạy tàu, an toàn cho người và phương tiện giao thông đường bộ, súc vật khi qua đường ngang, cầu chung;

+ Trình bày được các biện pháp bảo đảm an toàn lao động trong thực hiện nhiệm vụ Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm Đường sắt;

+ Trình bày được các tiêu chuẩn kỹ thuật cơ bản của đường ngang, cầu chung, hầm, đoạn đường sắt hai bên đường ngang, hai đầu cầu chung;

+ Trình bày được các quy định trong các văn bản pháp quy về: đường ngang và các quy định về tổ chức phòng vệ đường ngang, cầu chung.

- Kỹ năng: có kỹ năng thực hiện các công việc:

+ Hướng dẫn được các phương tiện giao thông đường bộ, người bộ hành, đàn súc vật qua đường ngang theo đúng quy định;

+ Điều khiển tàu xe qua cầu chung, đường ngang khi cần chắn hoặc dàn chắn hồng bảo đảm an toàn;

+ Kiểm tra, phát hiện được các phương tiện đường bộ qua cầu quá khổ, quá tải; quan sát, biết được các đoàn tàu chạy qua đường ngang vi phạm về khổ giới hạn;

+ Lập được các biên bản vi phạm về an toàn đường sắt, đường bộ khu vực đầu cầu, lập được các biên bản vi phạm về trật tự an toàn giao thông đường sắt khu vực đường ngang; lập được biên bản tai nạn xảy ra trên đường ngang; ghi chép sổ sách đúng quy định;

- + Vẽ được sơ đồ bố trí các tín hiệu đường sắt, đường bộ khu vực đầu cầu.
- + Kiểm tra, phát hiện được cự ly đường sắt, cự ly khe ray chính và ray hộ bánh khu vực đường đầu cầu mất an toàn; đo, kiểm tra và phát hiện được cự ly ray chính thuộc phạm vi đường ngang, cự ly ray chính với ray hộ bánh ở đường ngang không đảm bảo tiêu chuẩn quy định; kiểm tra, phát hiện được các biển báo hiệu đường sắt, đường bộ khu vực cầu chung sai quy định về màu sắc, kích thước, kiểm tra, phát hiện được vị trí bố trí các biển báo đường sắt phạm vi đường ngang sai quy định; kiểm tra, phát hiện được mặt đường ngang (cả đường sắt, đường bộ) sai quy định;
- + Làm được công tác vệ sinh trong phạm vi quy định; lau chùi, tra dầu mỡ các dụng cụ, thiết bị phục vụ cho việc phòng vệ đường ngang, sơn, kẻ được các biển báo đường sắt tại khu vực đường ngang; làm được những công việc phổ thông trong sửa chữa đường sắt: đo, kiểm tra được cự ly đường sắt, khe hở giữa ray hộ bánh và ray chính; vặn siết bu lông mối nối, phụ kiện; chèn tà vẹt lỏng;
- + Có kỹ năng đóng chặn đường bộ, mở tín hiệu đường sắt đúng trình tự và thời gian quy định; đón, tiễn tàu đúng tư thế;
- + Phòng vệ được khi có chướng ngại vật vào ban ngày và ban đêm theo đúng quy định; kiểm tra, phát hiện được đoàn tàu chạy qua đường ngang bị đứt móc;
- + Có kỹ năng xử lý khi có chướng ngại xảy ra trên đường ngang, cầu chung, hầm.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Có khả năng chủ động tiếp nhận, cập nhật, ghi chép và trao đổi thông tin theo yêu cầu. Nắm rõ yêu cầu, tiêu chuẩn, kết quả và sản phẩm của nghề nghiệp và công việc có liên quan đến nghề Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm Đường sắt; chịu trách nhiệm trước cấp quản lý trực tiếp và trước pháp luật đối với kết quả công việc và sản phẩm của mình.

2. *Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp:*

Người tốt nghiệp được cấp chứng chỉ Sơ cấp Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm Đường sắt làm việc với chức danh Nhân viên Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm Đường sắt trên hệ thống đường sắt quốc gia, đường sắt chuyên dùng.

3. *Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:*

Có khả năng tự học tập, tìm hiểu các quy định, văn bản của ngành liên quan đến nghề Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm Đường sắt.

II. THỜI GIAN CỦA KHOÁ HỌC VÀ THỜI GIAN THỰC HỌC:

1. *Thời gian của khoá học và thời gian thực học*

- Thời gian đào tạo: 06 tháng;
- Thời gian học tập: 23 tuần;
- Thời gian thực học: 785 giờ;
- Thời gian ôn, kiểm tra kết thúc mô đun: 80 giờ.

2. *Phân bố thời gian thực học*

- Thời gian học các mô-đun đào tạo nghề: 785 giờ;
- Thời gian học lý thuyết: 168 giờ;
- Thời gian học thực hành, thực tập: 617 giờ.

III. DANH MỤC MÔ-ĐUN ĐÀO TẠO, THỜI GIAN VÀ PHÂN BỐ THỜI GIAN:

Mã MĐ	Tên mô-đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành (Bài tập)	Kiểm tra (LT hoặc TH)
MĐ 01	Đường sắt thường thức	2	30	25	3	2
MĐ 02	An toàn lao động	2	30	23	5	2
MĐ 03	Cấu tạo đường sắt, cầu chung, hầm	2	45	34	8	3
MĐ 04	Pháp luật về đường sắt	3	75	28	41	6
MĐ 05	Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm	6	165	42	112	11
MĐ 06	Thực tập tốt nghiệp	9	440	4	420	16
	Tổng cộng	24	785	156	589	40

Ghi chú: Thời gian kiểm tra lý thuyết tính vào giờ lý thuyết, thời gian kiểm tra thực hành tính vào giờ thực hành.

IV. CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC, MÔ-ĐUN ĐÀO TẠO:

(Nội dung chi tiết có Phụ lục kèm theo)

V. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO:

Quy trình đào tạo sơ cấp Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm Đường sắt được thực hiện theo quy trình khép kín từ khâu tuyển sinh đến cấp phát bằng tốt nghiệp. Thực hiện chi tiết cụ thể theo quy trình đào tạo sau:

1. Mục đích:

- Nhằm hướng dẫn chi tiết cho quá trình đào tạo Sơ cấp tại trường Cao đẳng Đường sắt.

2. Đối tượng tuyển sinh, hình thức tổ chức tuyển sinh:

- Căn cứ vào giấy phép đào tạo trình độ Sơ cấp đã cấp phép, xác định chỉ tiêu tuyển sinh cho từng đợt;

- Tổ chức tuyển sinh trên các phương tiện thông tin đại chúng;

- Đối tượng tuyển sinh đào tạo đúng quy định.

3. Thành lập lớp đào tạo trình độ Sơ cấp

- Căn cứ kết quả tuyển sinh, xét duyệt danh sách học sinh trúng tuyển đảm bảo đúng đối tượng;

- Thành lập các lớp đào tạo trình độ Sơ cấp với số lượng đúng quy định.

4. Xây dựng kế hoạch đào tạo Sơ cấp:

Căn cứ vào quyết định thành lập lớp, triển khai xây dựng kế hoạch đào tạo và tiến độ đào tạo chi tiết cho lớp học; xây dựng kế hoạch giáo viên giảng dạy đúng theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và Quy chế tổ chức đào tạo hiện hành của nhà trường.

5. Phân công giáo viên giảng dạy:

- Căn cứ kế hoạch và tiến độ đào tạo, khoa chuyên môn lựa chọn giáo viên đạt chuẩn về chuyên môn nghề, tin học ngoại ngữ, kỹ năng nghề phù hợp với nghề Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm Đường sắt, thực hiện công việc giảng dạy lớp học Sơ cấp Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm Đường sắt đúng quy định.

6. Công nhận tốt nghiệp và cấp phát chứng chỉ Sơ cấp:

- Căn cứ vào kết quả kiểm tra kết thúc mô-đun, Hiệu trưởng quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp chứng chỉ Sơ cấp Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm Đường sắt cho những học sinh đủ điều kiện.

- Phòng Đào tạo thực hiện công việc sao lưu sổ sách theo mẫu quy định tại thông tư của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp và theo Quy chế quản lý và tổ chức đào tạo hệ chính quy hiện hành của nhà trường.

VI. PHƯƠNG PHÁP VÀ THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ:

- Đánh giá kết quả học tập được thực hiện theo cách thức kết hợp chấm điểm kiểm tra đánh giá quá trình học và kiểm tra kết thúc từng mô-đun gồm: điểm kiểm tra đánh giá quá trình học và điểm kiểm tra kết thúc môn học/mô-đun.

- Thang điểm đánh giá kết quả học tập của học sinh theo thang điểm 10 (từ 1 đến 10), có tính đến hàng thập phân 1 con số.

VII. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SƠ CẤP:

1. Hướng dẫn xác định danh mục các mô-đun đào tạo nghề; thời gian, phân bố thời gian và chương trình cho mô-đun đào tạo nghề:

Chương trình đào tạo giáo dục nghề nghiệp “Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm Đường sắt” trình độ Sơ cấp được thiết kế theo hướng chuyên sâu về Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm Đường sắt. Khi học viên học đủ các mô-đun, tín chỉ trong chương trình này và đạt điểm tổng kết khóa học từ 5,0 điểm trở lên sẽ được cấp chứng chỉ Sơ cấp.

Thời gian thực học của chương trình là 785 giờ trong đó học lý thuyết là 168 giờ, thực hành là 617 giờ. Ngoài ra còn bố trí 80 giờ cho ôn thi kèm tra kết thúc môn học, mô-đun.

Chương trình đào tạo trình độ sơ cấp “Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm Đường sắt” với 06 mô-đun, cụ thể như sau:

- Mô-đun 1: Đường sắt thường thức (30 giờ)

Là mô-đun kỹ thuật cơ sở được bố trí vào giai đoạn đầu tiên của khóa học và được giảng dạy cho hầu hết các nghề đào tạo chuyên ngành đường sắt. Mô-đun tạo ra cơ sở để tiếp thu các mô-đun chuyên môn của các nghề cũng như một số mô-đun khác.

Đối với các nghề Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm Đường sắt, mô-đun này có một vị trí quan trọng, bởi vì có kiến thức tổng quan về các hợp phần tạo nên hệ thống vận tải đường sắt giúp thực hiện các bước công việc của nghề dễ dàng hơn.

- Mô-đun 2: An toàn lao động (30 giờ)

Là mô-đun cung cấp cho người học nội dung cơ bản của luật pháp, chế độ chính sách bảo hộ lao động của Việt Nam, của ngành Đường sắt và các kỹ thuật

đảm bảo an toàn trên đường ngang, cầu chung, trong hầm. Cũng như các kỹ thuật xử lý hỏa hoạn, cứu thương có thể xảy ra khi thi công công trình đường sắt.

- *Mô-đun 3: Cấu tạo đường sắt, cầu chung, hầm (45 giờ)*

Là mô-đun cơ sở giảng dạy về cấu tạo đường sắt, cầu chung, hầm. Mục đích là cung cấp cho người học kiến thức cơ bản cấu tạo về đường sắt, đường bộ tại vị trí đường ngang, cấu tạo chi tiết mặt cầu chung, cấu tạo hầm. Do đó giúp người học có thể thực hiện công việc cùng tham gia bảo dưỡng, sửa chữa đường ngang, cầu chung, hầm theo quy định.

- *Mô-đun 4: Pháp luật về đường sắt (75 giờ)*

Là mô-đun chuyên môn giảng về các quy định khi thực hiện các công việc trên đường sắt đang khai thác, mục đích là làm các tín hiệu để đảm bảo an toàn chạy tàu khi tàu qua đường ngang. Phòng vệ khi đường ngang có chướng ngại hoặc thi công các công trình tại đường ngang.

- *Mô-đun 5: Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm (165 giờ)*

Là mô-đun chuyên môn giảng dạy về nghiệp vụ của nhân viên Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm, mục đích là giảng dạy các quy định về Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm đường sắt. Đồng thời hướng dẫn thực hành cơ bản các bước thực hiện khi đón, tiễn tàu qua: đường ngang, cầu chung, hầm đường sắt, hướng dẫn người học xử lý được các tình huống xảy ra trong thực tế tại đường ngang, cầu chung, hầm đường sắt nhằm đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu, an toàn cho các phương tiện đường bộ tham gia giao thông trên đường ngang, cầu chung. Và đảm bảo an toàn cho tàu chạy trong hầm đường sắt.

- *Mô-đun 6: Thực tập tốt nghiệp (440 giờ)*

Là mô-đun chuyên môn về thực hành Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm tại thực tế hiện trường. Mục đích là cho người học tiếp cận các nghiệp vụ đón, tiễn tàu qua đường ngang, cầu chung, hầm tại hiện trường do nhân viên Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm Đường sắt lâu năm hướng dẫn. Từ đó giúp người học hoàn thiện kiến thức và kỹ năng của nghề. Đảm bảo sau khi tốt nghiệp sẽ làm được công việc chuyên môn về Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm Đường sắt khi được người sử dụng lao động phân công.

2. *Hướng dẫn kiểm tra kết thúc môn học, mô-đun:*

- Hình thức kiểm tra kết thúc mô-đun: Viết, vấn đáp, trắc nghiệm, bài tập thực hành.

- Thời gian kiểm tra: + Lý thuyết: Không quá 120 phút

+ Thực hành: Không quá 4 giờ

3. *Xét công nhận tốt nghiệp:*

Tính điểm tổng kết khóa học để xét công nhận tốt nghiệp và xếp loại tốt nghiệp theo quy định.

VIII. YÊU CẦU TỐI THIỂU VỀ GIÁO VIÊN GIẢNG DẠY:

1. Giáo viên dạy Sơ cấp phải đảm bảo tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống và tác phong nghề nghiệp.

2. Giáo viên dạy Sơ cấp Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm Đường sắt phải đảm bảo tiêu chuẩn về kiến thức chuyên môn phải có bằng từ trung cấp trở lên chuyên ngành phù hợp với nghề Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm Đường sắt.

3. Giáo viên dạy Sơ cấp Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm Đường sắt phải đảm bảo đạt về tiêu chuẩn ngoại ngữ tin học theo quy định hiện hành.

4. Giáo viên dạy Sơ cấp Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm Đường sắt phải có chứng chỉ kỹ năng nghề để dạy trình độ Sơ cấp hoặc có bậc thợ từ bậc 3/5 trở lên.

5. Giáo viên dạy nghề phải có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy nghề, hoặc bằng sư phạm kỹ thuật, hoặc sư phạm bậc 1 trở lên.

(Yêu cầu tối thiểu của giáo viên giảng dạy quy định tại Thông tư 08/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10 tháng 3 năm 2017 và Thông tư 21/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 2 năm 2020 quy định chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp).

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

TS. Trương Trọng Vương